

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 64/2020/HNGĐ- ST

Ngày: 13/9/2020

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN
*Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Thề.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Côn;

Ông Trần Đăng Thanh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ca - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

Đại diện Viện kiểm sát: Ông Nguyễn Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13/9/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 298/2020/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân gia đình* ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72a/2020/QĐXX - HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020 giữa:

** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1978 (Có mặt)*

Trú quán: PN – KT – LNg – BG.

** Bị đơn: Anh Lý Văn H, sinh năm 1973 (Vắng mặt)*

Trú quán: CR – KT – LNg – BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/7/2020, bản tự khai, biên bản hoà giải chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị có kết hôn với anh Lý Văn H vào ngày 16/10/2013. Trước khi kết hôn có được tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện LNg, tỉnh BG. Cưới xong chị về nhà anh H làm dâu tại Thôn CR – KT – LNg – BG được một thời gian thì chung sống tại thôn PN – KT – LNg – BG. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì nhưng được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, luôn bất đồng quan điểm, do vợ chồng không được tìm hiểu kỹ làm cho vợ chồng

ngày càng căng thẳng và không có hạnh phúc. Đến tháng 02/2020, chị không thể tiếp tục chung sống với anh H được nữa, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn H.

Về con chung: Anh chị không có con chung, chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/8/2020 anh Lý Văn H trình bày: Anh có kết hôn với chị Nguyễn Thị V vào năm 2013. Trước khi kết hôn anh chị có được tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện LNg, tỉnh BG. Cưới xong anh chị về chung sống với nhau tại Thôn CR – KT – LNg – BG, được một thời gian về chung sống tại thôn PN – KT – LNg – BG. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Đến tháng 3/2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, do anh thỉnh thoảng hay đi uống rượu chè. Vợ chồng ly thân với nhau từ tháng 02/2020, nay chị V đề nghị ly hôn anh nhất trí, vì tình cảm vợ chồng đã hết và không thể chung sống với nhau được nữa.

Về con chung: Anh chị không có con chung, anh không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Anh không đề nghị Toà án giải quyết.

Do sức khỏe yếu nên anh đề nghị Toà án cho anh được vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải và đề nghị Toà án xét xử vắng mặt anh.

Tại phiên Toà chị Nguyễn Thị V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn H; Về con chung: Anh chị không có con chung, chị không đề nghị Toà án giải quyết; Về tài sản và công nợ chung: Chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Tại phiên toà anh Lý Văn H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự: Thẩm phán, thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ, tài liệu theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn chấp hành nghiêm chỉnh về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 6, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị V: Cho chị Nguyễn Thị V được ly hôn với anh Lý Văn H.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0001472 ngày 21/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Thẩm quyền giải quyết vụ án và thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị V khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn giải quyết ly hôn với anh Lý Văn H. Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, anh Lý Văn H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Về quan hệ hôn nhân: Chị V, anh H tự nguyện kết hôn, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kiên Thành, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo quy định của pháp luật. Do vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống Chị V, anh H đều xác định có mâu thuẫn. Chị V đề nghị giải quyết ly hôn anh H, anh H đồng ý vì xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của đương sự chứng tỏ việc mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V, anh H là có thật. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V, anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị V đối với anh H: Cho chị V được ly hôn với anh H.

[3] Về con chung: Chị V, anh H đều xác định không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị V, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên ,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 6, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị V: Cho chị Nguyễn Thị V được ly hôn với anh Lý Văn H.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0001472 ngày 21/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Lục Ngạn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Chi cục THA huyện Lục Ngạn;
- UBND xã KT, huyện LNg;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Văn Thề

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Lục Ngạn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Chi cục THA huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Kiên Thành, huyện Lục Ngạn;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Văn Thử